

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HS - ST
Ngày 26 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lò Thị Thành.
2. Ông Hà Văn Cương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Ông Lâu Bá Khải - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2022/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn T4 – Sinh năm 1998; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố 5, thị trấn S, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/02/2017 bị Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 22/7/2020 bị Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ 16/9/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Đỗ Q – Sinh năm 1996; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản K, xã N2, huyện M, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Đỗ Xuân T và bà Nguyễn Thị T1; Bị cáo có vợ là Lương Thị P3 và có 01 con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành là 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ 16/9/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 45 phút ngày 15/9/2022 tổ công tác Công an thị trấn S, huyện M, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ phòng chống ma túy tại tổ dân phố 3, thị trấn S, huyện M, Sơn La phát hiện bắt quả tang đối với Nguyễn Văn T4 và Đỗ Q tại sảnh của nhà nghỉ An Nhi đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Nguyễn Văn T4 có 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa 02 (hai) viên nén hình tròn màu hồng, Nguyễn Văn T4 và Đỗ Q khai nhận là hồng phiến mua về để cùng nhau sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 16/9/2022 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã tiến hành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong vật chứng. Kết quả: 02 viên nén màu hồng trong gói nilon màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T4 và Đỗ Q có tổng khối lượng là 0,18 gam. Trích 01 viên có khối lượng 0,09 gam để làm mẫu giám định, ký hiệu là T. Còn lại 01 viên có tổng khối lượng 0,09 gam được cho vào một túi nilon màu trắng làm vật chứng lưu kho, ký hiệu L.

Tại bản kết luận giám định số 1549/KL-KTHS ngày 19/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 0,18 gam; loại Methamphetamine”*.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận:

Khoảng 20 giờ ngày 15/9/2022 sau khi Nguyễn Văn T4 và Đỗ Q uống bia xong tại một quán bia ở bản X, xã N2, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thì cả hai đi bộ về phía thị trấn S, huyện Sông Mã, trên đường đi Nguyễn Văn T4 rủ Đỗ Q cùng góp tiền đi tìm mua hồng phiến sử dụng để giải bia, rượu thì Đỗ Q đồng ý. Nguyễn Văn T4 có 60.000đ, Đỗ Q góp 40.000đ đưa cho Nguyễn Văn T4. Khi cả 02 cùng đi bộ đến gầm cầu cứng, thuộc tổ dân phố 3, thị trấn S, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ tên, tuổi, địa chỉ đang đứng ở gầm cầu, Nguyễn Văn T4 đi đến gần người đàn ông dân tộc Mông hỏi mua được 01 gói Hồng phiến được gói bằng giấy nilon màu trắng bên trong có chứa 02 viên hồng phiến. Mua được ma túy Nguyễn Văn T4 cầm trong lòng bàn tay phải rồi cùng Đỗ Q đi tìm nhà nghỉ để cùng nhau sử dụng. Khi Nguyễn

Văn T4 và Đỗ Q đi đến gần nhà nghỉ An Nhi, thuộc tổ dân phố 3, thị trấn S, huyện Sông Mã, Sơn La thì bị tổ công tác Công an thị trấn S phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 180/CT-VKSSM ngày 24 tháng 11 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Nguyễn Văn T4, Đỗ Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T4, Đỗ Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt các bị cáo như sau:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T4 từ 17 - 22 tháng tù; xử phạt bị cáo Đỗ Q từ 16 - 20 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, 0,09 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon màu trắng.

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với nội dung bản cáo trạng truy tố, lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát; khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 21 giờ 50 phút, ngày 15/9/2022 đối với Nguyễn Văn T4, Đỗ Q cùng vật chứng thu giữ là 02 viên nén

màu hồng. Kết luận giám định số 1549/KL-KTHS ngày 19/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là ma túy: “... *Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam loại Methamphetamine*”.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo về việc ngày 15/9/2022 bị cáo Nguyễn Văn T4 đã có hành vi rủ bị cáo Đỗ Q góp tiền cùng mua ma túy về sử dụng, sau đó bị cáo Nguyễn Văn T4 bỏ 60.000đ ra trước và trực tiếp trao đổi mua được ma túy, còn Đỗ Q góp 40.000đ; sau khi mua được ma túy cả hai đang đi tìm nơi để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T4, Đỗ Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/9/2022 bị cáo Nguyễn Văn T4, Đỗ Q có hành vi tàng trữ 0,18 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Là vụ án có đồng phạm, trong đó bị cáo Nguyễn Văn T4 là người rủ rê, khởi xướng việc góp tiền đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, đồng thời là người bỏ tiền ra nhiều hơn và trực tiếp trao đổi mua được ma túy nên giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Đỗ Q sau khi tiếp nhận ý chí từ bị cáo Nguyễn Văn T4 đã nhất trí và góp tiền để cùng bị cáo Nguyễn Văn T4 đi mua ma túy về sử dụng nên giữ vai trò là đồng phạm giúp sức tích cực.

Các bị cáo đều nhận thức được việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo tuy không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng cả hai đều có nhân thân xấu; Bị cáo Nguyễn Văn T4 đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo Đỗ Q đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng cho thấy ý thức coi thường pháp luật và tính khó giáo dục cải tạo của các bị cáo.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, khối lượng ma túy, các đặc điểm về nhân thân của từng bị cáo trong vụ án để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ các bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon là các vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo, các bị cáo khai không không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra, xác minh làm rõ để xử lý.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T4, Đỗ Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T4 17 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2022.

Xử phạt bị cáo Đỗ Q 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2022.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh ni lon; 0,09 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon. Tất cả được trong 01 phong bì được niêm phong, dán kín theo đúng quy định của pháp luật. Trên giấy niêm phong ở mặt sau phong bì có mã số 081621.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 169/QĐ – VKS ngày 24/11/2022 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T4, Đỗ Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/12/2022)/.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung

